

UBND TỈNH PHÚ THỌ
BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG
TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày tháng năm 2022

Số: /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TỈNH PHÚ THỌ GIAI ĐOẠN 2021-2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27/01/2022 của Ban chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 14/TTr-SKH&ĐT ngày 14 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan; cơ quan sử dụng kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia và UBND các huyện, thành, thị căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- CVP, các PVP;
- CV NCTH;
- Lưu VT, TH3, TH6.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Bùi Văn Quang

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày / /2022
của Trưởng Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Phú Thọ giai
đoạn 2021-2025)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ phối hợp công tác của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban chỉ đạo, các thành viên Ban chỉ đạo và các Cơ quan giúp việc cho Ban chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban chỉ đạo trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; tập thể thảo luận, Trưởng Ban chỉ đạo kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Thành viên Ban chỉ đạo tham gia, thực hiện đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

CHƯƠNG II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban chỉ đạo.

2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo.

- Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo để triển khai tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo.

- Chỉ đạo Thường trực Ban chỉ đạo, các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo việc điều phối, phối hợp công tác giữa các thành viên Ban chỉ đạo, cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo.

- Ký hoặc phân công Phó Trưởng Ban chỉ đạo ký các văn bản của Ban chỉ đạo.

- Phân công Phó Trưởng Ban chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi; chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban chỉ đạo

1. Các Phó Trưởng Ban chỉ đạo được phân công phụ trách từng chương trình (theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025) chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, điều hành chương trình đó.

2. Phó Trưởng Ban chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban chỉ đạo khi Trưởng ban đi vắng hoặc được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo tỉnh theo sự ủy nhiệm của Trưởng Ban chỉ đạo.

3. Chỉ đạo, điều hành về sự phối hợp giữa các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thị, thành và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Thường trực Ban chỉ đạo

1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo quản lý chung các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; tổng hợp kế hoạch và nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 báo cáo Ban chỉ đạo.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; cơ chế, chính sách quản lý và sử dụng

nguồn vốn đầu tư công thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo liên quan đến nhiệm vụ chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo và Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất đối với vấn đề chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo và Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban chỉ đạo trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Chỉ đạo Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 triển khai các nhiệm vụ giúp việc Ban chỉ đạo theo quy định.

3. Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban chỉ đạo trong chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

4. Trưởng Ban Dân tộc

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban chỉ đạo trong chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Điều hành và xử lý các công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo triển khai chương trình công tác của Ban chỉ đạo.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, các cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo và kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo đối với những vấn đề phát sinh.

- Điều hành và xử lý các công việc cụ thể của Ban chỉ đạo theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Phối hợp, chuẩn bị điều kiện để tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất đối với vấn đề chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban chỉ đạo

1. Các Ủy viên thuộc Sở, ban, ngành

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công; theo chức năng nhiệm vụ tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Trưởng Ban chỉ đạo các cơ chế, chính sách để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Có trách nhiệm chỉ đạo, lồng ghép các nội dung, chương trình, dự án có liên quan của ngành mình quản lý vào chương trình, dự án của các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện trên địa bàn tỉnh, nhằm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước trong quá trình thực hiện các nội dung công việc, nhiệm vụ, dự án của chương trình.

- Phối hợp với các Ủy viên Thường trực Ban chỉ đạo, thành viên Ban chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, báo cáo định kỳ và đột xuất các hoạt động trong triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia do Trưởng Ban chỉ đạo phân công và theo chức năng, nhiệm vụ của ngành quản lý.

2. Các Ủy viên thuộc các tổ chức đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo trong tổ chức giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch của cơ quan mình và chỉ đạo các cơ quan cấp dưới phối hợp với chính quyền cung cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện các nội dung của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Đề xuất với Trưởng Ban chỉ đạo các giải pháp theo dõi, giám sát và các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thường trực Ban chỉ đạo:

- Giúp việc cho Ban chỉ đạo về quản lý, tổng hợp chung các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan giúp việc cho Ban chỉ đạo trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo; chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất đối với vấn đề chung của các chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban chỉ đạo đối với những vấn đề phát sinh.

- Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo được yêu cầu các cơ quan giúp việc cho Ban chỉ đạo cung cấp thông tin, báo cáo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Thực hiện chức năng theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025.

- Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ và đột xuất liên quan đến lĩnh vực được phân công và theo chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo.

- Chủ động phối hợp với cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo.

- Kịp thời tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo, Trưởng Ban chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực được phân công.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ PHỐI HỢP CÔNG TÁC
CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban chỉ đạo

1. Ban chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp toàn thể Ban chỉ đạo định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban chỉ đạo hoặc thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban chỉ đạo bằng văn bản.

- Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời điểm tổ chức cuộc họp của Ban chỉ đạo do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định hoặc do Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo quyết định khi được Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

- Cuộc họp của Ban chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản trước ít nhất 03 ngày làm việc; trong đó nêu rõ nội dung, thời gian, địa điểm và tài liệu kèm theo (nếu có). Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban chỉ đạo khi được triệu tập.

- Kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trường hợp không tổ chức họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban chỉ đạo bằng văn bản.

2. Họp Thường trực Ban chỉ đạo với cơ quan giúp việc Ban chỉ đạo để giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực được phân công của từng cơ quan theo chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo. Trưởng Ban chỉ đạo quyết định thành phần, thời gian, địa điểm và nội dung cuộc họp.

3. Chế độ báo cáo

- Các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 10 tháng 6 hằng năm), hằng năm (chậm nhất là ngày 10 tháng 12 hằng năm) gửi sở, ban, ngành chủ chương trình mục tiêu quốc gia, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

- Các cơ quan chủ chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện chế độ báo cáo việc triển khai, thực hiện Chương trình và theo lĩnh vực được phân công định kỳ 6 tháng (chậm nhất là ngày 15 tháng 6 hằng năm), hằng năm (chậm nhất là ngày 15 tháng 12 hằng năm) theo yêu cầu của Trưởng Ban chỉ đạo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo.

Điều 10. Quan hệ phối hợp công tác

1. Các thành viên Ban chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo phân công.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai các dự án thành phần, nội dung thành phần thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo Thường trực Ban chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Các cơ quan giúp việc cho Ban chỉ đạo kịp thời tham mưu cho Ban chỉ đạo về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) có trách nhiệm giúp Trưởng ban Ban chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

Điều 12. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, các thành viên Ban chỉ đạo phản ánh về cơ quan thường trực Ban chỉ đạo (Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung./.
